

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *157* /NQ-HĐND

Vĩnh Cửu, ngày *18* tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phê chuẩn số liệu thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương  
năm 2021 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU**

**Khoá XI - kỳ họp thứ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước được Quốc hội thông qua số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/06/2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 4689 /QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch KT-XH và dự toán NSNN năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 584 /QĐ-STC ngày 10/12/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai V/v giao dự toán thu ngân sách Nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2021 trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 319/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị Quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về định mức phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2017; Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 sửa đổi, bổ sung điều chỉnh điều 5 nghị quyết 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh; Nghị quyết 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/05/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung điểm D khoản 2 điều 5 nghị quyết 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và khoản 4 mục II phụ lục kèm theo nghị quyết 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.*

Sau khi xem xét tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện về dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2021 trên địa bàn huyện ; Báo cáo thẩm của Ban Kinh tế - Xã hội và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê chuẩn dự toán thu NSNN - chi ngân sách địa phương trên địa bàn huyện năm 2021. Cụ thể như sau:

**I/ Dự toán thu NSNN cấp huyện, xã trên địa bàn: 438.050 triệu đồng**

Nhiệm vụ thu không tính số thu tiền sử dụng đất: 338.050 triệu đồng

**1/ Phân tích dự toán thu NSNN theo từng sắc thuế: 424.050 triệu đồng**

Gồm:

- Thuế CTN NQD:	187.200 triệu đồng
Trong đó:	
+ Thuế GTGT:	105.000 triệu đồng
+ Thuế TTĐB:	200 triệu đồng
+ Thuế TNDN:	47.000 triệu đồng
+ Thuế tài nguyên:	35.000 triệu đồng
- Lệ phí trước bạ:	18.000 triệu đồng
- Thuế SDĐ phi nông nghiệp – Thuế nhà đất:	2.400 triệu đồng
- Thu tiền sử dụng đất:	100.000 triệu đồng
- Thu phí, lệ phí:	30.000 triệu đồng
<i>Phí lệ phí cân đối ngân sách :</i>	<i>22.000 triệu đồng</i>
- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước:	2.200 triệu đồng
- Thu hoa lợi công sản:	250 triệu đồng
- Thuế TNCN:	74.000 triệu đồng
- Thu khác ngân sách:	10.000 triệu đồng
<i>Thu khác NS cân đối ngân sách :</i>	<i>3.900 triệu đồng</i>

**2/ Dự toán thu NSNN NQD tỉnh thu huyện hưởng: 14.000 triệu đồng**

**3/ Thu cân đối ngân sách huyện: 196.644 triệu đồng**

*(Không bao gồm tiền sử dụng đất)*

**3.1/ Huyện hưởng từ nhiệm vụ huyện thu: 190.064 triệu đồng**

Số thu Huyện hưởng 100%: 83.750 triệu đồng

Số thu Huyện hưởng theo tỷ lệ: 106.314 triệu đồng

**3.2/ Huyện hưởng từ nhiệm vụ tỉnh thu: 6.580 triệu đồng**

Số thu Huyện hưởng 100%: 0 triệu đồng

Số thu Huyện hưởng theo tỷ lệ:	6.580 triệu đồng
<b>4/ Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh:</b>	<b>418.282 triệu đồng</b>
<b>4.1/ Bổ sung cân đối:</b>	<b>338.188 triệu đồng</b>
<b>4.2/ Bổ sung có mục tiêu:</b>	<b>67.173 triệu đồng</b>
- Bổ sung đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	67.173 triệu đồng
- Bổ sung từ nguồn CCTL của tỉnh:	12.921 triệu đồng
<b>5/ Nguồn thu tại đơn vị:</b>	<b>74.796 triệu đồng</b>
- Thu từ các sự nghiệp tại địa phương (60%):	2.513 triệu đồng
- Thu từ các sự nghiệp tại địa phương (40%):	1.675 triệu đồng
- Thu từ nguồn CCTL tại địa phương:	70.608 triệu đồng
<b>6/ Tiền sử dụng đất ngân sách huyện được hưởng:</b>	
- Chưa tính vào cân đối ngân sách:	60.000 triệu đồng
- Đưa vào cân đối:	45.000 triệu đồng
<b>II/ Dự toán tổng chi ngân sách địa phương cấp huyện, xã trên địa bàn:</b>	<b>794.722 triệu đồng</b>
<b>1/ Chi trong cân đối ngân sách:</b>	<b>667.549 triệu đồng</b>
<b>1.1/ Chi đầu tư phát triển:</b>	<b>159.522 triệu đồng</b>
Chi đầu tư XDCB vốn trong nước:	159.522 triệu đồng
<b>1.2/ Chi thường xuyên (huyện + xã):</b>	<b>493.327 triệu đồng</b>
- Chi sự nghiệp GD, ĐT và dạy nghề:	234.064 triệu đồng
- Chi SN QP:	20.007 triệu đồng
- Chi SN AN:	16.399 triệu đồng
- Chi SN VH TT:	4.958 triệu đồng
- Chi SN TDTT	1.682 triệu đồng
- Chi SN PTTH:	1.696 triệu đồng
- Chi SN MT:	26.663 triệu đồng
- Chi sự nghiệp hoạt động kinh tế:	50.044 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
<i>Chi SN ATGT:</i>	<i>3.000 triệu đồng</i>
<i>Chi sự nghiệp Nông, lâm, thủy:</i>	<i>9.046 triệu đồng</i>
<i>Chi sự nghiệp Giao thông:</i>	<i>8.000 triệu đồng</i>
<i>Chi SN Kiến thiết thị chính:</i>	<i>11.500 triệu đồng</i>
<i>Chi SN quản lý đô thị:</i>	<i>5.000 triệu đồng</i>
<i>Chi SN kinh tế khác:</i>	<i>12.333 triệu đồng</i>
- Chi QLHC (Đảng, NN, Đoàn thể)	96.994 triệu đồng
- Chi SN ĐBXH:	33.094 triệu đồng

- Chi khác NS:	7.726 triệu đồng
<b>1.3/ Dự phòng NS (huyện + xã):</b>	<b>14.700 triệu đồng</b>
<b>2/ Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn khác:</b>	<b>127.173 triệu đồng</b>
Chi đầu tư nguồn TSDĐ (NS huyện hưởng):	60.000 triệu đồng
Chi đầu tư nguồn XSKT:	67.173 triệu đồng

*(chi tiết theo các phụ lục kèm tờ trình số 202/TTr-UBND huyện ngày 14/12/2020 của UBND huyện)*

**Điều 2.** Giao trách nhiệm Ủy ban Nhân dân huyện căn cứ các quy định về pháp luật tài chính hiện hành để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và tổng hợp báo cáo HĐND huyện. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải điều chỉnh số liệu theo thực tế sử dụng, UBND huyện phải báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất để thống nhất trong điều hành.

**Điều 3.** Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Vĩnh Cửu khóa XI, kỳ họp 17 nhất trí thông qua và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2020 ./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- ĐB HĐND huyện;
- UBND huyện;
- VP Huyện ủy + các Ban Đảng;
- MTTQ + các đoàn thể;
- Các phòng ban, cơ quan trực thuộc;
- HĐND, UBND các xã - thị trấn;
- VKS + TAND;
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Phước**